

Người xưa để lại



Ở cuối tầng lầu của dãy lầu Nam, cạnh Hội Trường có một gian phòng nhỏ, cửa thường khóa kín. Đó là gian phòng đặt bàn thờ tiên vãng, trong đó còn một số hiện vật bằng gỗ có thể liệt vào hạng đồ cổ với tuổi đời hơn 60 năm. Cũng có thể gọi những hiện vật này là một trong những di sản văn hóa của nhà trường.

Hiện vật có thể kể trước tiên đó là một tràng thờ bằng gỗ chạm lộng sơn son thếp vàng, phía trên cùng chạm lưỡng long tranh châu, phía trước và hai bên chạm hoa điều. Bên trong tràng thờ, ngay chính giữa là bài vị gồm 4 chữ Hán đại tự **Nho Lâm Khổng Thánh** nền đỏ, chữ vàng. Hai bên là hai câu đối song quan:

*Thùy huân tây thiên chân cảnh ngưỡng
Tư văn Nam địa tận khâm thừa
Tạm dịch:
Giáo dục phương Tây thật đáng ngưỡng mộ
Văn hóa trời Nam hết sức giữ gìn*

Tràng thờ được đặt trên một cái ghế nghi cao ngang tấm ngực cũng chạm lộng và sơn son thếp vàng. Kế đến là một liên đối, khắc trên hai tấm gỗ tốt, ngang 20cm, dài 2m, nền đỏ chữ vàng, khắc hai câu đối gối hạc:

*Đạo bất thiên, giáo bất quyện, chân sư phạm nghi hình
Ấu nhi học, tráng nhi hành, thị thiếu niên nghĩa vụ.
Tạm dịch:
Đạo không nghiêng, dạy không mệt, đúng là hình thức chân chính của sư phạm
Nhỏ thì học, lớn thì hành, đó là nhiệm vụ của người trẻ tuổi.*

Đặc biệt là tấm bảng gỗ 80cm x 100cm, bên ngoài có khuôn bao chạm hoa văn, sơn son thếp vàng, bên trong khắc một bài thơ ngũ ngôn, nền đỏ chữ vàng:

*Phụ sinh ngã nhục thân
Sư dưỡng hệ tinh thần
Nhi đức thường hồi niệm
Xuân phong vũ lân
(Tân Mùi niên tạo)
Tạm dịch:
Cha sinh ta thể xác
Thầy dưỡng ta tinh thần*

*Hai đức thường ghi nhớ
Ơn mưa móc gió Xuân
(Làm năm Tân Mùi)*

Căn cứ vào năm làm bài "minh" này (chúng tôi tạm gọi như thế), nếu cả trang thờ và cặp liễn cùng được làm một lượt, thì năm đó là năm 1931 (Tân Mùi).

Ngày nay, chúng tôi gọi chung những di vật trên là **Bàn Thờ Tiên Vãng** (thờ quý Thầy, Cô đã qua đời). Trước đây còn nhiều bài vị bằng chữ Việt, cả chữ Pháp viết trên những thẻ nhỏ cắm vào những chân đế bằng cây được thờ chung tại đây nay đã thất lạc cả.

Vấn đề chúng tôi muốn lạm bàn ở đây, đó là tấm lòng của người đi học biết trọng sự học, trọng đạo nghĩa thầy trò. Biết ơn người dạy dỗ mình, đến khi thầy chết chưa quên, biết trọng bậc thánh hiền khai sáng sự học, điều ấy rất phù hợp với đạo nghĩa của dân tộc ta: **Uống nước nhớ nguồn**. Những câu chữ của bàn thờ tiên vãng tuy xưa cũ nhưng nghĩ cho cùng vẫn còn đáng cho chúng ta suy gẫm.

Bàn thờ chính thờ Đức Khổng Tử của rừng Nho (Nho lâm Khổng thánh). Xưa Đức Thánh Khổng được xem là ông tổ của học thuật Trung Quốc và Việt Nam. Ca dao có câu khuyến học:

*Rừng Nhu biển thánh khôn dò
Nhỏ mà không học lớn mò sao ra.*

Từ con người cụ thể, hình tượng Đức Thánh Khổng đã dần dần được trừu tượng hóa để tiêu biểu cho đạo học thờ Khổng Tử là thờ đạo học. Người đi học thờ đạo học điều ấy đâu có gì trái với đạo lý. Thực ra, thầy và trò nhà trường chỉ biết một điều chủ yếu đó là bàn thờ tiên vãng để tưởng nhớ quý thầy, cô đã qua đời, còn Đức Khổng Tử chỉ là cái nền của bàn thờ.

Hoài Văn